

Số: 355 /2021/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ, chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHÓA IX, NHIỆM KỲ 2016 - 2021, KỲ HỌP THỨ 17**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015,
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật
ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực
lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ;*

*Xét Tờ trình số 25/TTr-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân
dân thành phố về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối
với lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra
của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các vị đại
biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Quy định chế độ, chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như sau:**

1. Mức trợ cấp ngày công lao động đối với dân quân khi làm nhiệm vụ (trừ dân
quân biển và dân quân thường trực)

Mức trợ cấp ngày công lao động dân quân cơ động, dân quân tại chỗ, dân quân
phòng không, pháo binh, trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế khi có quyết
định huy động, điều động làm nhiệm vụ hoặc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch do
cấp có thẩm quyền phê duyệt bằng 180.000 đồng/ngày.

2. Trường hợp được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự
vệ theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức trợ cấp tăng thêm bằng 60.000 đồng.

3. Mức trợ cấp ngày công lao động đối với dân quân thường trực (trừ dân quân thuộc hải đội dân quân thường trực) bằng 180.000 đồng/ngày.

4. Mức phụ cấp hàng tháng đối với Thôn đội trưởng bằng 745.000 đồng/tháng.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 4 năm 2021.

2. Bãi bỏ nội dung thông qua Tờ trình số 10258/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2013 về một số chế độ chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn thành phố tại Mục IV Điều 1 Nghị quyết số 53/2013/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2013 của HĐND thành phố Đà Nẵng về nhiệm vụ năm 2014 và bãi bỏ Nghị quyết số 29/2016/NQ-HĐND ngày 11 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc sửa đổi mức trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng dân quân tự vệ.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 12 tháng 4 năm 2021./. *KL*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
VP Chủ tịch nước;
- Vụ pháp chế các Bộ: Quốc phòng, Công an, Tài chính; Cục KTVB QPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan, tham mưu giúp việc Thành ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ, Đoàn ĐBQH TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Quận ủy, huyện ủy, HĐND, UBND quận, huyện;
- Báo ĐN, Chuyên đề CATPĐN, Đài PTTH ĐN;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, CTHĐ.



Lương Nguyễn Minh Triết